|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 2112/QĐ-BTP | *Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

BAN HÀNH KẾ HOẠCH TỔNG KẾT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN LUẬT GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP, ĐỀ ÁN TIẾP TỤC ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

*Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 5 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 755/NQ-UBTVQH15 ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Phiên họp thứ 21 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp”;*

*Căn cứ Quyết định số 841/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp ở cấp Trung ương;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng kết tình hình triển khai, thực hiện Luật Giám định tư pháp và Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp, Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- UBTVQH15 (để báo cáo);- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Ban Nội chính Trung ương (để báo cáo);- Bộ trưởng (để báo cáo);- Các bộ, ngành có liên quan (để phối hợp);- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để chỉ đạo thực hiện);- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);- Toà án nhân dân tối cao (để phối hợp);- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để thực hiện);- Các Thứ trưởng (để biết);- Pháp chế các bộ, ngành có liên quan (để thực hiện);- Sở Tư pháp các tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);- Cổng TTĐT Bộ Tư pháp để đăng tải);- Lưu: VT, Cục BTTP. | **KT. BỘ TRƯỞNGTHỨ TRƯỞNGMai Lương Khôi** |

**KẾ HOẠCH**

TỔNG KẾT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN LUẬT GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP VÀ ĐỀ ÁN TIẾP TỤC ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2112/QĐ-BTP ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Để đánh giá những kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc, bất cập, hạn chế và chỉ ra nguyên nhân, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bộ Tư pháp xây dựng Kế hoạch tổng kết tình hình triển khai, thực hiện Luật Giám định tư pháp (được Quốc hội thông qua năm 2012 và sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp (ban hành kèm theo Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 28/02/2018) với những nội dung sau đây:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Đánh giá đầy đủ, khách quan, toàn diện tình hình, kết quả triển khai, thực hiện Luật và Đề án.

b) Làm rõ những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bất cập trong việc thực hiện Luật, Đề án; tìm ra nguyên nhân, đề xuất giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bất cập và các giải pháp tổng thể, toàn diện nhằm tiếp tục hoàn thiện thể chế, đổi mới cơ chế hoạt động, quản lý nhằm tăng cường hơn nữa hiệu quả hoạt động giám định tư pháp đáp ứng tốt hơn yêu cầu của hoạt động tố tụng trong thời gian tới theo tinh thần cải cách tư pháp, đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung, tham nhũng nói riêng.

c) Tạo cơ sở cho việc chuẩn bị sửa đổi Luật, xây dựng Đề án ở giai đoạn tiếp theo nhằm tiếp tục hoàn thiện thể chế, củng cố, phát triển về tổ chức, nhân lực làm giám định tư pháp, tăng cường chất lượng, hiệu quả hoạt động, quản lý nhà nước về giám định tư pháp... theo tinh thần chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các cơ quan khác có thẩm quyền đối với công tác giám định tư pháp.

d) Biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong việc triển khai, thực hiện Luật và Đề án.

**2. Yêu cầu**

a) Việc tổng kết Luật và Đề án được thực hiện nghiêm túc, toàn diện, hiệu quả, tiết kiệm trên phạm vi toàn quốc cũng như trong phạm vi từng bộ, ngành, địa phương, bảo đảm đúng nội dung, mục đích, tiến độ đề ra.

b) Nội dung tổng kết phải thiết thực, phản ánh đúng thực tế dựa trên kết quả thống kê, đánh giá của các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Xác định đầy đủ nội dung công việc, tiến độ và trách nhiệm theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan tiến hành tố tụng, đồng thời phát huy vai trò chủ động, tích cực, phối hợp chặt chẽ của các bộ, ngành, địa phương và cơ quan tiến hành tố tụng với Bộ Tư pháp.

**II. PHẠM VI, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔNG KẾT**

**1. Phạm vi tổng kết**

Tổng kết toàn diện các quy định của Luật, Đề án và thực tiễn thi hành trên thực tế trong phạm vi cả nước.

Thời gian tổng kết tính từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 30/6/2023.

**2. Nội dung tổng kết**

a) Tổng kết việc triển khai, thực hiện Luật, Đề án tập trung vào các nội dung cơ bản sau đây:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phổ biến, quán triệt, ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện Luật, Đề án.

- Công tác củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án ở bộ, ngành, địa phương.

- Tình hình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ[1](#_ftn1), Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao[2](#_ftn2), UBND cấp tỉnh[3](#_ftn3) theo quy định Luật và các văn bản hướng dẫn, có liên quan về giám định tư pháp.

- Tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo nội dung Đề án giao cho bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương; đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện.

- Tình hình, kết quả tổ chức, hoạt động giám định tư pháp tại các bộ, ngành, địa phương.

- Công tác bảo đảm kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được giao thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương.

- Đánh giá chung, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn, có liên quan về giám định tư pháp, Đề án tại bộ, ngành, địa phương; nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc và bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Luật, Đề án và các văn bản có liên quan.

- Đề xuất, kiến nghị nhằm khắc phục các vướng mắc, khó khăn, bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao của các bộ, ngành, địa phương, đồng thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp hoàn thiện quy định pháp luật về giám định tư pháp, tiếp tục đổi mới tổ chức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, quản lý giám định tư pháp để bảo đảm đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu của hoạt động tố tụng trong thời gian tới.

- Các nội dung, kiến nghị, đề xuất khác (nếu có).

b) Xem xét, đề xuất khen thưởng đối với tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai, thực hiện triển khai thi hành Luật, Đề án.

**3. Hình thức tổng kết**

a) Căn cứ vào điều kiện thực tiễn cụ thể, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ động tổ chức tổng kết bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả.

b) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức Hội nghị tổng kết toàn quốc và xây dựng Báo cáo Chính phủ về kết quả tổng kết triển khai, thực hiện Luật, Đề án.

**III. CÁC CÔNG VIỆC CẦN THỰC HIỆN VÀ TIẾN ĐỘ**

**1. Tổ chức tổng kết Luật, Đề án tại các bộ, ngành, địa phương**

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các công việc sau:

- Tiến hành tổng kết triển khai, thi hành Luật, Đề án trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý hoặc trách nhiệm của ngành mình với hình thức phù hợp điều kiện thực tiễn của bộ, ngành, địa phương;

- Tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng đối với tập thể và cá nhân có đóng góp tích cực hoặc thành tích xuất sắc trong việc triển khai, thực hiện Luật, Đề án tại bộ, ngành, địa phương mình trong phạm vi thẩm quyền;

- Đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án và triển khai, thi hành Luật để đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen;

- Xây dựng Báo cáo tổng kết và gửi về Bộ Tư pháp trước ngày 20/9/2023 (gửi kèm theo file điện tử về địa chỉ: anhltv1@moj.gov.vn).

b) Đề nghị Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp thực hiện việc tổng kết tình hình triển khai, thực hiện Luật, Đề án theo các nội dung được nêu tại điểm a mục 2 phần II của Kế hoạch này. Việc tổng kết được thực hiện bằng hình thức văn bản, gửi báo cáo về Bộ Tư pháp trước ngày 20/9/2023.

**2. Tổ chức Hội nghị tổng kết toàn quốc**

Với tư cách là Cơ quan giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về giám định tư pháp trong toàn quốc, Bộ Tư pháp phối hợp với các bộ, ngành và địa phương tổ chức Hội nghị toàn quốc về tổng kết tình hình triển khai, thực hiện Luật, Đề án và báo cáo Chính phủ.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Tổ chức pháp chế của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện việc tổng kết tình hình triển khai, thực hiện Luật, Đề án tại bộ, ngành mình.

Ủy ban nhân dân cấp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan thực hiện việc tổng kết tình hình triển khai, thực hiện Luật, Đề án tại địa phương mình.

Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quan tâm chỉ đạo thực hiện tổng kết tình hình triển khai, thực hiện Luật, Đề án của ngành mình theo Kế hoạch này.

**2.** Cục Bổ trợ tư pháp có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan tổ chức Hội nghị tổng kết Luật, Đề án trên phạm vi toàn quốc.

b) Tham mưu, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương về việc tổng kết.

c) Hướng dẫn, kịp thời giải đáp vướng mắc trong quá trình tổ chức tổng kết Luật, Đề án của các bộ, ngành, địa phương.

d) Tổng hợp, xây dựng Báo cáo tổng kết tình hình triển khai, thực hiện Luật, Đề án trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, báo cáo Chính phủ.

đ) Chủ trì, phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng xây dựng, trình Lãnh đạo Bộ văn bản hướng dẫn khen thưởng và đề xuất việc tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp đối với tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức triển khai, thực hiện Đề án và Luật.

**3.** Kinh phí tổ chức tổng kết tình hình triển khai, thực hiện Luật, Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho bộ, ngành, địa phương và huy động từ các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

**4.** Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ có trách nhiệm phối hợp với Cục Bổ trợ tư pháp trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

[1](#_ftnref1) Theo quy định cụ thể tại Điều 41 của Luật Giám định tư pháp và theo quy định của Nghị định hướng dẫn Luật Giám định tư pháp.

[2](#_ftnref2) Theo quy định tại Điều 44 của Luật Giám định tư pháp

[3](#_ftnref3) Theo quy định tại Điều 43, điều khoản khác có liên quan của Luật Giám định tư pháp và theo quy định của Nghị định hướng dẫn Luật Giám định tư pháp.